

Bản án số: 20/2023/HS-ST
Ngày 28-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÌNH LẬP, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lành Thị Vệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vi Thị Hương;

Bà Hoàng Thị Thanh Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Quang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Đức Hoài - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Bé Thị P, sinh ngày 14 tháng 4 năm 1967, tại xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Bé Văn T (đã chết) và bà Bé Thị N (đã chết); có chồng là Mông Văn H, sinh năm 1966 và có 03 con; tiền án: Chưa có; tiền sự: Chưa có; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Bị hại: Anh Bé Văn Đ, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vương Thị M, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn; có mặt

- Người làm chứng:

1. Anh Bé Văn Q, sinh năm 1981; có mặt.

2. Chị Nông Thị H, sinh năm 1989; có mặt.

3. Anh Lộc Văn M, sinh năm 1980; có mặt.

4. Bà Bé Thị N, sinh năm 1963; vắng mặt.

5. Anh Vương Văn H, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 05/8/2023 Bé Thị P đã có hành vi sử dụng dao quắm để chặt 175 cây bạch đàn và nhổ 107 cây bạch đàn khỏi đất, cây có đường kính gốc từ 0,2 cm đến 3 cm chiều dài từ 0,37 m đến 2,55 m. Tổng số cây bị chặt, nhổ là 282 cây bạch đàn nằm trên diện tích đất là 1.556 m² tại thửa đất số 194, khoảnh 14, tiểu khu 461 tờ bản đồ số 04 bản đồ địa chính đất lâm nghiệp xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Toàn bộ số cây bạch đàn bị chặt, nhổ là tài sản của anh Bé Văn Đ.

Theo bản Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 19/9/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 282 cây bạch đàn có đường kính gốc từ 0,2cm - 03cm có giá trị là 2.256.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 02/11/2023 của người giám định tư pháp theo vụ việc ông Nông Trường Nam kết luận: Diện tích 1556,0 m² có các cây bạch đàn bị chặt, nhổ trong sơ đồ, biên bản khám nghiệm hiện trường cùng ngày 31/8/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đình Lập thuộc vào lô thiết kế trồng rừng số 08, bản đồ thiết kế dự án trồng rừng Việt – Đức, vụ thu năm 1999, tại thôn Nà Táng, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn với diện tích thiết kế trồng rừng là 3,75ha, chủ hộ có tên trong danh sách thiết kế là hộ bà Vương Thị M.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bé Thị P trình bày: Khoảng 7 giờ ngày 05/8/2023 Bé Thị P mang theo 01 con dao quắm đi đến khu đồi M thuộc thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn để phát cỏ cho cây hồi của gia đình đã trồng trước đó. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày Bé Thị P đi đến khu đất trước đây tranh chấp với Bé Văn Đ ở tiếp giáp với khu đất trồng hồi của bị cáo thì phát hiện gia đình Bé Văn Đ trồng cây bạch đàn tại thửa đất này nên Bé Thị P đã sử dụng con dao quắm mang theo để chặt 175 cây bạch đàn và nhổ 107 cây bạch đàn của anh Bé Văn Đ. Bị cáo cho rằng nguyên nhân dẫn đến hành vi chặt phá, nhổ cây bạch đàn của gia đình Bé Văn Đ là do mâu thuẫn tranh chấp đất đai giữa gia đình bị cáo và gia đình Bé Văn Đ chưa được giải quyết dứt điểm, đồng thời do trước đó vào ngày 05/11/2021 Bé Văn Đ đã nhổ 100 cây hồi của gia đình bị cáo. Nay, bị cáo thừa nhận hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật. Về trách nhiệm bồi thường dân sự bị cáo đã nộp số tiền 2.256.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn để bồi thường cho bị hại.

Bị hại anh Bé Văn Đ trình bày tại phiên tòa: Ngày 20/8/2023 anh phát hiện số cây bạch đàn do gia đình anh trồng tại đồi M thuộc thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn đã bị chặt phá và nhổ khỏi mặt đất nên đã báo cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết. Số cây bạch đàn này gia đình anh đã trồng từ tháng 01/2023. Trước khi trồng cây bạch đàn, gia đình anh đã sử dụng thửa đất này để

trồng thông theo dự án Việt – Đức và đã khai thác cây thông vào tháng 9/2022. Về trách nhiệm dân sự anh yêu cầu bị hại bồi thường cho anh số tiền 2.256.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự anh yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vương Thị M trình bày tại phiên tòa: Số cây bạch đàn bị cáo Bé Thị P đã chặt phá nằm trên diện tích đất mà trước đây gia đình bà đã trồng thông theo dự án Việt – Đức. Đến tháng 9/2022 tiến hành khai thác thông, sau đó mới trồng cây bạch đàn. Về trách nhiệm bồi thường dân sự bà nhất trí với mức bồi thường thiệt hại mà con trai là Bé Văn Đ và bị cáo đã thỏa thuận với số tiền 2.256.000 đồng. Đồng thời bà cũng nhất trí để Bé Văn Đ là người đại diện gia đình nhận số tiền bồi thường này.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bé Thị P phạm tội Hủy hoại tài sản. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm i, b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bé Thị P từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại mức bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền là 2.256.000 đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường đủ số tiền 2.256.000 đồng cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu nâu, chiều dài 42 cm, bản rộng nhất 4,5 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, cán dao bằng kim loại dài 11 cm, đường kính 04 cm. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng bà Bé Thị N, anh Vương Văn H nhưng đều đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt những người làm chứng này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến

hành xét xử vắng mặt người làm chứng này.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 11 giờ ngày 05/8/2023 bị cáo Bé Thị P đã có hành vi cố ý chặt 175 cây bạch đàn và nhổ 107 cây bạch đàn là tài sản của anh Bé Văn Đ có giá trị là 2.256.000 đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do đó, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Hủy hoại tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn truy tố đối với bị cáo Bé Thị P là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự và tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân trên địa bàn. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc áp dụng một mức án phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã phân tích ở trên, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật; bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Xét thấy, chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi bị cáo đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đảm bảo

được tính nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh ngày 02/11/2023 tại nơi trú của bị cáo cho thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường dân sự là 2.256.000 đồng. Xét thấy việc thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện không trái quy định của pháp luật, không vi phạm các quy định khác nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Ngày 21/12/2023 bị cáo Bé Thị P đã nộp 2.256.000 đồng để bồi thường cho bị hại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

[11] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm 01 (một) con dao quắm màu nâu, chiều dài 42 cm, bản rộng nhất 4,5 cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, cán dao bằng kim loại dài 11 cm, đường kính 04 cm, đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Đối với lời khai của bị cáo Bé Thị P cho rằng trước đó vào ngày 05/11/2021 Bé Văn Đ đã có hành vi nhổ 100 cây hời của gia đình bị cáo tại khu đồi M thuộc thôn N, xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình giải quyết Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ xác định vụ việc trên bà Bé Thị P không báo cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, không cung cấp được tài liệu chứng cứ cho cơ quan Cảnh sát điều tra, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm a khoản 1 Điều 47; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 293; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 586; khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bé Thị P phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bế Thị P 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/12/2023).

Giao bị cáo Bế Thị P cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối với Ủy ban nhân dân xã B, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm với số tiền là 2.256.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng). Xác nhận bị cáo Bế Thị P đã nộp số tiền 2.256.000đ (hai triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 2754, ngày 21/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao quắm màu nâu, chiều dài 42 cm, bản rộng nhất 4,5cm, phần lưỡi dao dài 31 cm, cán dao bằng kim loại dài 11 cm, đường kính 04 cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23 tháng 11 năm 2023 giữa Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bế Thị P phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện Đình Lập, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lành Thị Vệ